|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-BTTTT | *Hà Nội, ngày  tháng năm 2023* |

**DỰ THẢO**

**Ngày 15/6/2023**

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị định quy định về hoạt động thông tin cơ sở**

 Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Công văn số 1269/VPCP-KGVX ngày 28/02/2023 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà giao*“Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương liên quan xây dựng dự thảo Nghị định trình Chính phủ trong Quý IV năm 2023, bảo đảm tiến độ, chất lượng”*, Bộ Thông tin và Truyền thông kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định về hoạt động thông tin cơ sở (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị định) với các nội dung như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

**1. Tổng quan hệ thống thông tin cơ sở**

Tính đến ngày 01/6/2023, cả nước có 9.959 đài truyền thanh cấp xã/10.598 xã, phường, thị trấn, với trên 13.000 nhân sự kiêm nhiệm hoặc hoạt động không chuyên trách; 666 cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện/705 huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, với trên 7.000 nhân sự; hơn 6.500 trang thông tin điện tử (bản tin điện tử) của Ủy ban nhân dân cấp xã; hơn 1.100 bảng tin điện tử công cộng của Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý; hơn 200.000 tuyên truyền viên cơ sở.

So với các loại hình truyền thông khác như báo chí in, báo chí điện tử, phát thanh, truyền hình..., hệ thống thông tin cơ sở đang có số lượng đối tượng quản lý và lực lượng nhân sự làm công tác tuyên truyền đông gấp rất nhiều lần.

 **2. Vai trò của hệ thống thông tin cơ sở**

- Đây là hệ thống truyền thông tiếp cận trực tiếp với người dân ở cơ sở, cung cấp thông tin thiết yếu sát với nhu cầu của nhóm nhỏ người dân (khác với thông tin báo chí); vớikhả năng cung cấp thông tin tức thời; là phương tiện phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền cơ sở.

- Hệ thống thông tin cơ sở đặc biệt phát huy hiệu quả trong các tình huống khẩn cấp (mưa bão, lũ lụt, cháy nổ, dịch bệnh...) và trong các chiến dịch truyền thông phục vụ nhiệm vụ chính trị (tuyên truyền về Đại hội Đảng; bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp; các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, giữ vững an ninh, quốc phòng, chủ quyền quốc gia). Đặc biệt, trong hơn 03 năm từ 2020 đến nay đã minh chứng cho vai trò bền bỉ, không thể thiếu của hệ thống thông tin cơ sở trong việc thực hiện chức năng truyền tải các thông tin thiết yếu đến người dân ở cơ sở trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và các loại dịch bệnh khác.

Có thể khẳng định, hệ thống thông tin cơ sở đã và đang đóng góp hết sức hiệu quả vào việc tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ chính trị ở cơ sở; phục vụ công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành của chính quyền địa phương, cơ sở; phổ biến kiến thức khoa học, kỹ thuật, kinh tế, văn hóa, xã hội, góp phần nâng cao dân trí, phát triển kinh tế, xã hội và làm phong phú thêm đời sống tinh thần của người dân; tạo sự đồng thuận của người dân đối với những chính sách và hoạt động quan trọng của Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương, cơ sở. Cho đến tại thời điểm này, chưa có phương tiện thông tin tuyên truyền khác có thể thay thế hệ thống thông tin cơ sở đang truyền tải thông điệp trực tiếp đến gần 80 triệu người dân Việt Nam.

**3. Hiện trạng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực thông tin cơ sở và cơ sở thực tiễn để xây dựng dự thảo Nghị định**

*a) Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg hiện là văn bản quy phạm pháp luật duy nhất điều chỉnh trực tiếp hoạt động thông tin cơ sở.*

- Bộ Thông tin và Truyền thông đã tổng kết việc thực hiện Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg; đồng thời, đánh giá thực trạng các vấn đề liên quan đến hệ thống truyền thanh - truyền hình cấp huyện và nhận thấy một số hạn chế của Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg, đó là:

+ Hiệu lực pháp lý thấp, do đó không quy định được các vấn đề liên quan đến tổ chức bộ máy, không xác lập vị trí, tính chính danh của các đối tượng thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở như: Chức năng, nhiệm vụ (làm gì, làm như thế nào?); Nhân sự làm công tác thông tin cơ sở (chức danh, điều kiện, tiêu chuẩn, quyền, nghĩa vụ...).

+ Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg không bao quát, điều chỉnh hết các lĩnh vực hiện có của hệ thống thông tin cơ sở đó là hoạt động truyền thanh - truyền hình cấp huyện. Với 666 đơn vị sự nghiệp công lập đang thực hiện hoạt động truyền thanh - truyền hình ở cấp huyện, với trên 7.000 nhân sự thực hiện cung cấp thông tin thiết yếu tới người dân. Tuy nhiên, toàn bộ hệ thống này đang hoạt động mà không có văn bản quy phạm pháp luật nào điều chỉnh.

*b) Một số nội dung trong hoạt động thông tin cơ sở chưa có quy định cụ thể*:

- Việc sáp nhập đài truyền thanh - truyền hình cấp huyện với các đơn vị sự nghiệp của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong khi chưa có quy định xác định rõ mô hình tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của các mảng công việc sau khi sáp nhập; chưa có quy định về cơ chế quản lý, trong khi Thông tư liên tịch số 17/2010/TTLT-BTTTT-BNV ngày 27/7/2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình, Đài Truyền thanh thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện không còn phù hợp với thực tiễn. Chưa có những quy định cụ thể hướng dẫn thực hiện chế độ nhuận bút đối với hoạt động sản xuất, biên tập chương trình phát thanh của cơ sở truyền thanh cấp huyện, cấp xã… Một số vấn đề thực tiễn đặt ra trong hoạt động của truyền thanh cấp huyện như vấn đề hội tụ, sản xuất nội dung đa phương tiện chưa có căn cứ pháp luật làm định hướng phát triển.

- Bên cạnh đó, sự xuất hiện của các phương thức truyền thông phục vụ nhiệm vụ chính trị thông qua các ứng dụng công nghệ mới như: tin nhắn viễn thông, truyền thông trên mạng xã hội (tin, bài, ảnh, video clip, file âm thanh, đồ họa thông tin - infographics…) chưa được quy định bổ sung, cập nhật.

- Chuyển đổi, bổ sung mới chức năng, nhiệm vụ của cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện từ hoạt động sản xuất chương trình phát thanh và truyền dẫn phát sóng chương trình phát thanh, truyền hình sang mô hình sản xuất nội dung đa phương tiện (tin, bài, ảnh, video clip, file âm thanh, đồ họa thông tin - infographics…) để phát sóng trên nhiều hạ tầng truyền tải khác nhau; đồng thời bỏ chức năng trực tiếp thiết lập, quản lý, vận hành hệ thống truyền dẫn phát sóng phát thanh - truyền hình của cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 17/2010/TTLT-BTTTT-BNV để thực hiện quy hoạch truyền dẫn phát sóng truyền hình và để bảo đảm tiết kiệm tránh lãng phí khi cùng thiết lập song song hai hệ thống truyền dẫn phát sóng phát thanh đến người dân tại cơ sở, trong điều kiện công nghệ thông tin và công nghệ truyền dẫn phát sóng đã phát triển.

- Việc xây dựng Nghị định nhằm giải quyết các vướng mắc, bất cập trong hoạt động thông tin cơ sở. Theo đó, xác định mô hình hoạt động, chức năng, nhiệm vụ, chức danh và tiêu chuẩn của các chức danh, chế độ của các chức danh thực hiện các hoạt động thông tin cơ sở không thể quy định tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

**4. Căn cứ chính trị, pháp lý xây dựng dự thảo Nghị định**

***4.1. Về căn cứ chính trị***

Ngày 05/9/2016, Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị số 07-CT/TW về đẩy mạnh công tác thông tin cơ sở trong tình hình mới. Trong đó, nêu rõ yêu cầu:

“Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại về viễn thông, truyền thông đa phương tiện để tổ chức công tác thông tin cơ sở; đồng thời chú trọng tăng cường công tác tuyên truyền miệng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

Cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu tập trung lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, củng cố, tổ chức lại theo thẩm quyền (nếu cần thiết, song phải bảo đảm không tăng biên chế và đầu mối trực thuộc) nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa - thông tin cơ sở hiện có (đài truyền thanh cấp huyện và cấp xã, đội tuyên truyền lưu động cấp huyện, điểm bưu điện - văn hóa xã, tủ sách pháp luật, cụm thông tin cổ động nhà văn hóa, trung tâm văn hóa - học tập cộng đồng, thư viện, đội chiếu phim lưu động…) đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ và phù hợp với thực tế địa phương trong tình hình mới.

Ban cán sự đảng Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo tổ chức hướng dẫn, giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác thông tin ở cơ sở; bảo đảm quản lý thống nhất về hạ tầng thông tin ở cơ sở; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, hoàn thiện quy trình tiếp nhận thông tin và trả lời phản ánh của người dân thông qua công tác thông tin cơ sở”.

Ban cán sự đảng Bộ Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với Ban Tuyên giao Trung ương tổ chức sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị 07-CT/TW và có Báo cáo số 310-BC/BTGTW ngày 30/12/2022 trình Ban Bí thư.

***4.2. Về căn cứ pháp lý***

Như đã nêu ở mục 3, phần I - Hiện trạng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực thông tin cơ sở và cơ sở thực tiễn đề nghị xây dựng Nghị định, hiện chỉ có Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg là *văn bản quy phạm pháp luật duy nhất* điều chỉnh trực tiếp hoạt động thông tin cơ sở. Hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở đã tồn tại và nhiều loại hình thông tin cơ sở (truyền thanh - truyền hình cấp huyện, bản tin in, trang thông tin điện tử, tài liệu không kinh doanh, tin nhắn viễn thông, mạng xã hội…) đang hoạt động theo các quy định của pháp luật về tổ chức các đơn vị sự nghiệp, Luật Báo chí, Luật Xuất bản, Luật Viễn thông.... Tuy nhiên, cần có sự thừa nhận về mặt pháp lý, gắn kết địa vị pháp lý trong hệ thống thông tin cơ sở, tổ chức lại hoạt động, cách thức phối hợp cho hoạt động thông tin cơ sở. Các chính sách mới dự kiến điều chỉnh trong Nghị định, Bộ Thông tin và Truyền thông xác định đây là “*các biện pháp để thực hiện chính sách kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, tài chính, tiền tệ, ngân sách, thuế, dân tộc, tôn giáo, văn hóa, giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ, môi trường, đối ngoại, chế độ công vụ, cán bộ, công chức, viên chức, quyền, nghĩa vụ của công dân và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền quản lý, điều hành của Chính phủ; những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của từ hai bộ, cơ quan ngang bộ trở lên; nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác thuộc thẩm quyền của Chính phủ*” thuộc quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Theo đó, việc lập đề nghị xây dựng Nghị định thực hiện theo quy định tại Điều 87, Điều 88, Điều 89 không cần Bộ Tư pháp thẩm định, Thủ tướng Chính phủ xem xét và quyết định về đề nghị xây dựng Nghị định thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 19.

Việc áp dụng quy định tại khoản 2, Điều 19 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để đề nghị xây dựng Nghị định quy định về hoạt động thông tin cơ sở là bởi các lý do sau:

*Thứ nhất*, các loại hình hoạt động thông tin cơ sở gồm đài truyền thanh cấp xã, bảng tin công cộng, tuyên truyền viên cơ sở và cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện hiện đang tồn tại và đang thực hiện một cách có hiệu quả các hoạt động cung cấp thông tin thiết yếu đến người dân ở cơ sở, đồng thời là kênh thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của cấp ủy và chính quyền cơ sở nhanh chóng, chính xác. Tuy nhiên, địa vị pháp lý của các loại hình thông tin cơ sở nêu trên rất yếu (chỉ được quy định tại Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg và Thông tư liên tịch số 17/2010/TTLT-BTTTT-BNV) và thiếu một số nội dung liên quan đến mô hình hoạt động, chức năng, nhiệm vụ, chức danh, điều kiện, tiêu chuẩn, quyền, nghĩa vụ... của các đối tượng tham gia thực hiện các hoạt động thông tin cơ sở. Việc ban hành các quy định nêu trên thuộc thẩm quyền của Chính phủ.

*Thứ hai*, hiện nay, Chính phủ, các Bộ, ngành và chính quyền các địa phương đang huy động một phần năng lực của hệ thống truyền tải thông tin hiện có trong các lĩnh vực: báo chí - sử dụng bản tin (của cấp huyện, cấp xã); xuất bản -sử dụng tài liệu không kinh doanh (sử dụng áp phích, tờ rời, tờ gấp); mạng viễn thông - sử dụng tin nhắn; mạng xã hội - sử dụng chức năng cung cấp, chia sẻ và trao đổi các nội dung thông tin để đáp ứng yêu cầu cung cấp nội dung thông tin thiết yếu của thông tin cơ sở đến người dân.

Các quy định về hoạt động của bản tin, tài liệu không kinh doanh, tin nhắn viễn thông, mạng xã hội đã được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành như Luật Báo chí, Luật Xuất bản, Luật Viễn thông, các Nghị định quy định về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng (Nghị định 72/2013/NĐ-CP), về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng (Nghị định 42/2022/NĐ-CP).

Dự thảo Nghị định quy định về hoạt động thông tin cơ sở chỉ quy định rõ hơn về cách thức huy động, phạm vi huy động phương tiện truyền thông hiện có nêu trên trong phạm vi hẹp hơn, phục vụ cho việc cung cấp thông tin thiếu yếu ở cơ sở; quy định việc phối hợp, cũng như trách nhiệm của các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc sử dụng các loại hình thông tin cơ sở nêu trên.

Nghị định quy định về hoạt động thông tin cơ sở quy định các biện pháp để thực hiện chính sách bảo đảm đưa các nội dung thông tin thiết yếu đến người dân ở xã, phường, thị trấn thuộc thẩm quyền quản lý, điều hành của Chính phủ.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Mục đích**

Hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật; nâng cao hiệu lực pháp lý của các quy định pháp luật đối với lĩnh vực thông tin cơ sở để khẳng định và phát huy vai trò, thế mạnh của toàn bộ hệ thống.

 Đồng thời, góp phần bảo đảm hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước đối với hoạt động thông tin cơ sở, để thông tin cơ sở thực sự là kênh thông tin, tuyên truyền thiết yếu, phát huy sức mạnh ở cơ sở.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị định**

- Cụ thể hóa các quan điểm chỉ đạo, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về hoạt động truyền thông nói chung và hoạt động thông tin cơ sở nói riêng tại Chỉ thị 07-CT/TW ngày 05/09/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đẩy mạnh công tác thông tin cơ sở trong tình hình mới.

- Kế thừa toàn bộ các quy định còn phù hợp của Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg, Thông tư liên tịch số 17/2010/TTLT-BTTTT-BNV ngày 27/7/2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và các văn bản pháp luật có liên quan về hoạt động của đài truyền thanh cấp xã, bảng tin công cộng, bản tin, tài liệu không kinh doanh phục vụ hoạt động thông tin cơ sở, tuyên truyền viên cơ sở, đài truyền thanh – truyền hình cấp huyện nay gọi là cơ sở truyền thanh – truyền hình cấp huyện sau khi được sáp nhập với các đơn vị sự nghiệp của ngành văn hóa.

- Tổ chức lại hoạt động thông tin cơ sở tại cấp xã, cấp huyện hiện nay tập trung vào một đầu mối, vừa bảo đảm tinh gọn bộ máy, không phát sinh thêm con người và tổ chức bộ máy; vừa bảo đảm điều kiện nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đầu tư phát triển hệ thống, đa dạng hóa các sản phẩm truyền thông đa phương tiện (tin, bài, ảnh, video clip, file âm thanh, đồ họa thông tin - infographics…) để phát sóng trên nhiều hạ tầng truyền tải khác nhau.

- Nâng cao hiệu lực pháp lý của các quy định pháp luật hiện hành (mới dừng ở Quy chế hoạt động do Thủ tướng Chính phủ ban hành) đối với các thiết chế thông tin cơ sở như đài truyền thanh cấp xã, bảng tin công cộng, tuyên truyền viên cơ sở tại Quyết định 52/2016/QĐ-TTg để tạo hành lang pháp lý rõ hơn. Theo đó, Nghị định sẽ quy định được các vấn đề liên quan đến mô hình tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, chức danh và tiêu chuẩn của các chức danh, chế độ của các chức danh thực hiện các hoạt động thông tin cơ sở.

- Cụ thể hóa quy trình hoạt động thông tin, tuyên truyền thiết yếu phục vụ nhiệm vụ chính trị thông qua các ứng dụng công nghệ như: tin nhắn viễn thông, truyền thông trên mạng xã hội (đã được quy định chung tại Luật Viễn thông và các nghị định có liên quan) nhằm huy động một phần năng lực của hệ thống truyền tải thông tin hiện có (mạng viễn thông di động: tin nhắn viễn thông; mạng xã hội) vào việc cung cấp nội dung thông tin thiết yếu của thông tin cơ sở mà thực tiễn hiện nay đã và đang thực hiện, song chưa được luật hóa bằng các quy định cụ thể.

- Xác định rõ hơn chức năng, nhiệm vụ của thông tin cơ sở; đặc biệt bổ sung các quy định về trách nhiệm, quy trình tiếp nhận thông tin và trả lời phản ánh của người dân thông qua công tác thông tin cơ sở; chính sách của Nhà nước về phát triển thông tin cơ sở.

- Không làm phát sinh các thủ tục hành chính, tổ chức bộ máy, biên chế nhân sự và chi phí tài chính để thực hiện Nghị định; vì đây là các tổ chức, nhân sự đang hiện hữu (trừ việc thành lập mới các đơn vị ở các địa phương chưa có hoặc có nhưng chưa đầy đủ chiếm dưới 8% ở cấp xã; dưới 6% ở cấp huyện).

- Nghị định được ban hành không dẫn tới việc phải sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành (trừ việc hủy bỏ hiệu lực của Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg ngày 06/12/2016 và Điều 4, Điều 5, Điều 6 Thông tư liên tịch số 17/2010/TTLT-BTTTT-BNV ngày 27/7/2010).

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Tổng kết việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành**

- Ngày 28/7/2021, Bộ Thông tin và Truyền thông đã ban hành văn bản số 2838/BTTTT-TTCS, 2839/BTTTT-TTCS hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg. Tổng hợp ý kiến góp ý của các bộ, ngành, địa phương, trong đó có đề xuất việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn Quyết định của Thủ tướng Chính phủ để làm rõ một số nội dung chưa được điều chỉnh trong Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg.

- Bộ Thông tin và Truyền thông đã xây dựng dự thảo báo cáo tổng kết thực hiện Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg và gửi lấy ý kiến các bộ, ngành, địa phương tại văn bản số 4815/BTTTT-TTCS ngày 25/11/2021. Trong đó, đề xuất xây dựng Nghị định thay thế Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg và bổ sung các quy định mới phù hợp với tình hình thực tiễn và được sự đồng thuận của đa số các địa phương.

- Ngày 21/12/2021, Bộ Thông tin và Truyền thông trình Thủ tướng Chính phủ Báo cáo số 171/BC-BTTTT tổng kết thực hiện Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg; trong đó đề nghị cho phép xây dựng Nghị định quy định về hoạt động thông tin cơ sở thay thế Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg. Văn phòng Chính phủ đã lấy ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về đề xuất xây dựng Nghị định quy định về hoạt động thông tin cơ sở, các Bộ đều nhất trí chủ trương xây dựng Nghị định và đề nghị làm rõ sự cần thiết ban hành Nghị định này.

- Ngày 26/02/2022, Văn phòng Chính phủ đã có văn bản số 1241/VPCP-KGVX thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam yêu cầu Bộ Thông tin và Truyền thông:

“1. Làm rõ thêm căn cứ pháp lý, thẩm quyền và sự cần thiết của đề xuất ban hành Nghị định thay thế Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg ngày 06/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế hoạt động thông tin cơ sở.

2. Thực hiện quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định của pháp luật”.

**2. Lập hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định**

- Bộ Thông tin và Truyền thông đã thực hiện quy trình lập Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định quy định về hoạt động thông tin cơ sở và truyền thông cấp huyện theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Ngày 28/02/2023, Văn phòng Chính phủ ban hành văn bản số 1269/VPCP-KGVX thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà giao “Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương liên quan xây dựng Dự thảo Nghị định trình Chính phủ trong Quý IV năm 2023, bảo đảm tiến độ, chất lượng”.

**3. Quá trình xây dựng Nghị định**

- Bộ Thông tin và Truyền thông đã ban hành Kế hoạch số 908/KH-BTTTT ngày 20/3/2023 về xây dựng Nghị định; ban hành Quyết định số 699/QĐ-BTTTT ngày 24/4/2023 thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị định.

- Ngày 07/4/2023, Ban cán sự đảng Bộ Thông tin và Truyền thông đã họp và ban hành Nghị quyết số 223-NQ/BCSĐ ngày 18/4/2023 quyết nghị về quan điểm, mục tiêu, giải pháp xây dựng Nghị định.

- Ngày 28/4/2023, Ban Soạn thảo, Tổ biên tập họp cho ý kiến về Dự thảo 1 Nghị định. Bộ Thông tin và Truyền thông đã tiếp thu, xây dựng Dự thảo 2.

- Ngày 09/6/2023, Ban cán sự đảng Bộ Thông tin và Truyền thông đã họp và ban hành Nghị quyết số 255-NQ/BCSĐ ngày 13/6/2023 về việc thông qua các chính sách lớn và mới trong dự thảo Nghị định quy định về hoạt động thông tin cơ sở.

Ngày ............., Bộ Thông tin và Truyền thông đã gửi Hồ sơ xây dựng Nghị định (gồm Dự thảo Tờ trình, Dự thảo Nghị định, Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động, Báo cáo tổng kết việc thi hành Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg ngày 06/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế hoạt động thông tin cơ sở) gửi xin ý kiến Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Dân vận Trung ương, các bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Uỷ ban nhân dân 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đối tượng chịu tác động trực tiếp của Nghị định. Các địa phương đã triển khai lấy ý kiến rộng rãi của Phòng Văn hóa - Thông tin cấp huyện, các cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện, các Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao, Ủy ban nhân dân cấp xã, Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định cũng đã được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và Cổng Thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ từ ngày... và Cổng thông tin điện tử Bộ Thông tin và Truyền thông từ ngày...

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Bố cục**

Nghị định gồm 5 chương, 34 điều

Chương 1: Quy định chung, từ Điều 1 đến Điều 7

Chương 2: Hoạt động thông tin cơ sở, được chia làm 7 mục tương ứng với 7 loại hình hoạt động thông tin cơ sở, bao gồm: đài truyền thanh cấp xã; bảng tin công cộng; bản tin thông tin cơ sở; tài liệu không kinh doanh phục vụ hoạt động thông tin cơ sở; tuyên truyền viên cơ sở; tin nhắn viễn thông; mạng xã hội, từ Điều 8 đến Điều 26.

Chương 3: Tổ chức thực hiện hoạt động thông tin cơ sở ở cấp xã, từ Điều 27 đến Điều 29.

Chương 4: Tổ chức thực hiện hoạt động thông tin cơ sở ở cấp huyện, từ Điều 30 đến Điều 32.

Chương 5: Điều khoản thi hành, quy định hiệu lực thi hành; trách nhiệm hướng dẫn và thi hành, gồm 2 Điều 33, 34.

**2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định**

1. Tên gọi của Nghị định: Quy định về hoạt động thông tin cơ sở.

Tại cuộc họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị định, ý kiến của các thành viên cho rằng cần bố cục lại dự thảo Nghị định theo hướng làm rõ các hoạt động thông tin cơ sở được thực hiện ở cả cấp huyện và cấp xã; xem xét lại việc đặt tên gọi của Nghị định bám sát các hoạt động được nêu trong Nghị định phù hợp với các từ ngữ được giải thích trong Nghị định.

Để thống nhất với việc xác định phạm vi của lĩnh vực thông tin cơ sở là hoạt động thông tin, tuyên truyền được tổ chức thực hiện ở cấp huyện và cấp xã; thống nhất với bố cục của dự thảo Nghị định; Bộ Thông tin và Truyền thông điều chỉnh tên gọi của Nghị định so với Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định được thông báo tại Công văn số 1269/VPCP-KGVX ngày 28/02/2023 của Văn phòng Chính về việc đề nghị xây dựng Nghị định quy định về hoạt động thông tin cơ sở và truyền thông cấp huyện.

2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng (Điều 1, Điều 2)

Nghị định này quy định về cách thức tổ chức và quy trình thực hiện hoạt động thông tin cơ sở; trách nhiệm quản lý nhà nước về thông tin cơ sở; quyền và nghĩa vụ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin cơ sở.

3. Giải thích từ ngữ (Điều 3)

Mở rộng nội hàm của hoạt động thông tin cơ sở bao gồm hoạt động cung cấp thông tin thiết yếu đến người dân ở xã, phường, thị trấn; tiếp nhận thông tin phản ánh của người dân ở cơ sở và thông tin nội dung trả lời của các tổ chức, cá nhân có thẩm quyền.

Xác định cụ thể các loại hình hoạt động thông tin cơ sở gồm: đài truyền thanh cấp xã; bảng tin công cộng; bản tin thông tin cơ sở; tài liệu không kinh doanh phục vụ hoạt động thông tin cơ sở; tuyên truyền viên cơ sở; tin nhắn viễn thông; mạng xã hội.

Định nghĩa rõ hơn một số loại hình hoạt động thông tin cơ sở để xác định cụ thể phạm vi điều chỉnh theo hướng hẹp hơn so với các quy định trong Luật gốc được dẫn chiếu hoặc tránh chồng lấn, nhầm lẫn: Bảng tin công cộng (khác Bảng tin quảng cáo); Bản tin thông tin cơ sở (ấn phẩm in, tập tin (file) được truyền tải trên mạng, trang thông tin điện tử) của Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp huyện; Tài liệu không kinh doanh phục vụ hoạt động thông tin cơ sở chỉ bao gồm áp-phích, tờ rời, tờ gấp; tuyên truyền viên cơ sở là những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố gồm: Trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, phó trưởng thôn, tổ phó tổ dân phố; trưởng ban công tác Mặt trận; Tin nhắn viễn thông là dịch vụ nhắn tin trên mạng viễn thông di động mặt đất (mạng thông tin di động).

Giải thích rõ từ ngữ chưa thông dụng như “Đồ họa thông tin – infographic”.

4. Chức năng, nhiệm vụ của thông tin cơ sở (Điều 4)

Đây là điều khoản mới so với Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg.

Theo đó, thông tin cơ sở có 3 chức năng: Thực hiện truyền thông chính sách của Đảng, Nhà nước, cung cấp thông tin thiết yếu đối với người dân ở cơ sở; Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của cấp ủy đảng và chính quyền địa phương, cơ sở; Tiếp nhận thông tin phản ánh của người dân ở cơ sở và thông tin nội dung trả lời của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền.

Nhiệm vụ của thông tin cơ sở gồm: Thông tin kịp thời, chính xác; bảo đảm công bằng về quyền tiếp cận thông tin; thông tin phù hợp với trình độ, nhu cầu của người dân ở từng vùng, miền; nâng cao dân trí; phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an toàn và trật tự xã hội; bảo vệ và phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc; góp phần ổn định chính trị, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân vì mục tiêu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, nhân tố mới, điển hình tiên tiến; tuyên truyền đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật và các hiện tượng tiêu cực trong xã hội.

5. Chính sách của Nhà nước về phát triển thông tin cơ sở (Điều 5)

Đây là điều khoản mới so với Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg.

Theo đó, quy định về trách nhiệm của Nhà nước trong việc duy trì, phát triển hoạt động thông tin cơ sở: xây dựng chiến lược; bảo đảm kinh phí hoạt động; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhân lực; chuyển đổi số hệ thống thông tin cơ sở.

6. Nội dung thông tin thiết yếu của thông tin cơ sở (Điều 6)

Đây là điều khoản kế thừa nội dung của Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg; bổ sung thêm nội dung tại khoản 2 và điểm e khoản 3: Thông tin về thành tựu và các nhiệm vụ chính trị quan trọng của đất nước và của địa phương và thông tin các biện pháp đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật và các hiện tượng tiêu cực trong xã hội;

7. Trách nhiệm quản lý nhà nước về thông tin cơ sở (Điều 7)

Đây là điều khoản kế thừa các nội dung cơ bản của Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg.

- Bộ Thông tin và Truyền thông, các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã là các cơ quan thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về thông tin cơ sở.

- Đối với Bộ Thông tin và Truyền thông, bổ sung trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước đối với xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống thông tin nguồn Trung ương để cung cấp, lưu trữ thông tin; thu thập, tổng hợp, phân tích, quản lý dữ liệu, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở trong phạm vi cả nước; ban hành quy định, quy chế và tổ chức các hội thi, liên hoan trong hoạt động thông tin cơ sở.

- Đối với các bộ, cơ quan ngang bộ, bỏ nội dung: Xây dựng quy hoạch hệ thống thông tin cơ sở trực thuộc” tại Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg.

- Đối với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, bổ sung trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước đối với ban hành quy định cụ thể về mức chi trả nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông của cấp xã; trách nhiệm xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh để cung cấp, lưu trữ thông tin; thu thập, tổng hợp, phân tích, quản lý dữ liệu, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở của địa phương và thực hiện kết nối hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh với hệ thống thông tin nguồn Trung ương theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; tổ chức các hội thi, liên hoan.

- Đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã bổ sung trách nhiệm thiết lập và quản lý hoạt động của các loại hình thông tin cơ sở của cấp huyện, cấp xã.

 8. Quy định về hoạt động thông tin cơ sở theo 7 loại hình:

8.1. Đài truyền thanh cấp xã (Điều 8, 9, 10): Kế thừa những nội dung còn phù hợp với thực tiễn của Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg.

 Nghị định quy định về cơ cấu, vị trí, quan hệ quản lý; quy định về các hoạt động do đài truyền thanh cấp xã thực hiện gồm: hoạt động sản xuất chương trình, hoạt động phát sóng.

Bổ sung quy định các sản phẩm phát thanh của đài truyền thanh cấp xã được trả nhuận bút, thù lao để khuyến khích sáng tạo sản phẩm truyền thông có chất lượng.

 8.2. Bảng tin công cộng (Điều 11, 12, 13, 14): Kế thừa những nội dung còn phù hợp với thực tiễn của Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg.

Nghị định quy định đối tượng và điều kiện được phép lập bảng tin công cộng, theo đó thu hẹp đối tượng được phép lập bảng tin công cộng so với Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg, đảm bảo hoạt động cung cấp thông tin thiết yếu chỉ dành cho các đơn vị thuộc hệ thống chính quyền. Nghị định quy định nội dung, hình thức trình bày bảng tin công cộng và yêu cầu kết nối đối với bảng tin điện tử công cộng (bổ sung mới); quy định về quảng cáo trên bảng tin công cộng.

8.3. Xuất bản bản tin thông tin cơ sở (Điều 15, 16): Dẫn chiếu thực hiện theo quy định của Luật báo chí.

Thiết kế lại, sửa đổi bổ sung theo hướng thu hẹp đối tượng cung cấp thông tin trên trang thông tin điện tử chỉ ở cấp huyện và cấp xã đảm bảo hoạt động cung cấp thông tin thiết yếu chỉ dành cho các đơn vị thuộc hệ thống chính quyền; bổ sung yêu cầu về chức năng tiếp nhận thông tin phản ánh của người dân ở cơ sở trên trang thông tin điện tử cấp huyện, cấp xã.

8.4. Phát hành tài liệu không kinh doanh phục vụ hoạt động thông tin cơ sở thông qua xuất bản phẩm điện tử (đồ họa thông tin - infographic) (Điều 17, 18): Dẫn chiếu thực hiện theo quy định của Luật xuất bản.

Bổ sung mới quy định về việc phát hành tài liệu không kinh doanh phục vụ hoạt động thông tin cơ sở thông qua xuất bản phẩm điện tử (đồ họa thông tin - infographic)

8.5. Tuyên truyền viên cơ sở (Điều 19, 20): Kế thừa những nội dung còn phù hợp với thực tiễn của Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg.

Bổ sung thêm nội dung tiếp nhận, tổng hợp thông tin phản ánh và thông tin nội dung trả lời của các tổ chức, cá nhân có thẩm quyền thông qua việc thực hiện công tác tuyên truyền trực tiếp với người dân ở cơ sở.

8.6.Tuyên truyền qua mạng xã hội (Điều 21, 22, 23): Đây là điều khoản mới, quy định về đối tượng được sử dụng mạng xã hội tại Việt Nam để thực hiện cung cấp, chia sẻ, trao đổi các nội dung thông tin tuyên truyền thiết yếu (tin, bài, ảnh, videoclip, file âm thanh, đồ họa thông tin - infographic...) và tiếp nhận thông tin phản ánh của người dân ở cơ sở. Quy địnhtrách nhiệm của người đứng đầu đơn vị cung cấp thông tin thiết yếu qua mạng xã hội; trách nhiệm của người dân khi phản ánh thông tin qua mạng xã hội.

8.7. Tuyên truyền qua tin nhắn viễn thông (Điều 24, 25, 26): Đây là điều khoản mới, quy định về đối tượng được phép tổ chức tuyên truyền qua tin nhắn viễn thông; nội dung thông tin tuyên truyền qua tin nhắn viễn thông; quy trình và trách nhiệm thực hiện tuyên truyền qua tin nhắn viễn thông.

9. Tổ chức thực hiện hoạt động thông tin cơ sở ở cấp xã (Điều 27, 28, 29)

Nghị định quy định về nhân sự tổ chức thực hiện hoạt động thông tin cơ sở ở cấp xã (sau đây gọi là cán bộ thông tin cơ sở cấp xã) gồm hoạt động của đài truyền thanh cấp xã; bảng tin công cộng của Ủy ban nhân dân cấp xã; trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp xã tập trung vào một đầu mối, quy định bảo đảm không phát sinh thêm nhân sự so với hiện nay. Quy định vị trí, điều kiện tiêu chuẩn của cán bộ thông tin cơ sở cấp xã, quyền lợi được bồi dưỡng, tập huấn định kỳ về chuyên môn, nghiệp vụ ngoài việc được hưởng các chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật.

Nghị định quy định cụ thể trách nhiệm của cán bộ thông tin cơ sở cấp xã; trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đối với việc tổ chức hoạt động thông tin cơ sở tại địa bàn xã.

10. Tổ chức thực hiện hoạt động thông tin cơ sở ở cấp huyện (Điều 30, 31, 32)

Nghị định quy định về đơn vị thực hiện hoạt động thông tin cơ sở ở cấp huyện là đơn vị sự nghiệp của cấp huyện (sau đây gọi là đơn vị truyền thông cấp huyện); do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập, hoạt động độc lập trên cơ sở kế thừa tổ chức, bộ máy của đài truyền thanh - truyền hình cấp huyện, cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện hoặc là một bộ phận cấu thành của đơn vị sự nghiệp chung của cấp huyện.

Quy định về vị trí, mối quan hệ quản lý, các chức danh thực hiện hoạt động của đơn vị truyền thông cấp huyện, tiêu chuẩn chức danh quyền lợi được bồi dưỡng, tập huấn định kỳ về chuyên môn, nghiệp vụ ngoài việc được hưởng các chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật.

Nghị định quy định cụ thể trách nhiệm của đơn vị truyền thông cấp huyện, trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với việc tổ chức hoạt động thông tin cơ sở tại địa bàn huyện.

**V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN**

Đề nghị điều chỉnh tên gọi của Nghị định…….

........

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định quy định về hoạt động thông tin cơ sở, Bộ Thông tin và Truyền thông xin kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

*Xin gửi kèm theo:*

*1. Dự thảo Nghị định;*

*2. Báo cáo thẩm định; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định;*

*3. Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định;*

*4. Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của dự thảo Nghị định; bản chụp ý kiến của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;*

*5. Báo cáo đánh giá tác động của chính sách đối với dự thảo Nghị định.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);- Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà (để báo cáo);- Bộ trưởng (để báo cáo); - Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tư pháp;- Bộ TTTT: VP Bộ, Vụ Pháp chế;- Lưu: VT, TTCS (15b). | **BỘ TRƯỞNG****Nguyễn Mạnh Hùng** |